

Số: 04/2024/QĐCNHGT-DS

L, ngày 15 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VPBank và Anh Leo Văn S, chị Dương Thị S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đề ngày 05 tháng 5 năm 2023 của bà Ngân hàng TMCP P

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP P Đại diện theo uỷ quyền ông Hoàng Văn Doanh – Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng VPBank (có mặt).

Địa chỉ: Tầng 4, toà nhà VP Bank số 28-30 Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Người bị kiện: Anh Leo Văn S, s năm 1986 (có mặt).

Chị Dương Thị S, s năm 1988 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1 Về trách nhiệm trả nợ: Anh Leo Văn S, chị Dương Thị S có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VPBank tổng số tiền 955.068.342 đồng (trong đó nợ gốc là 780.012.865 đồng và nợ lãi tính đến ngày 23/01/2024 là 175.055.477 đồng)

1.2 Phương thức trả nợ cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Ngày 30/02/2024 (dương lịch): Anh Leo Văn S, chị Dương Thị S trả số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) tiền nợ gốc.

+ Lần thứ hai: Ngày 30/3/2024 (dương lịch) Anh Leo Văn S, chị Dương Thị S trả số tiền 905.068.342 đồng (Chín trăm linh năm triệu không trăm sáu tám nghìn ba trăm bốn hai đồng), trong đó tiền nợ gốc là 730.012.862 đồng và tiền lãi là 175.055.477 đồng.

Trường hợp anh Leo Văn S, chị Dương Thị S không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng VP Bank thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản của anh Leo Văn S và vợ là chị Dương Thị S để thu hồi nợ cho VP Bank, tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 31, tờ bản đồ số 01; địa chỉ thửa đất: Khu Đầm Công, thôn Thủ Dương, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 654724, số vào sổ cấp GCN CH000426 quyết định cấp số 1634/QĐ-UBND Q13-T187 do UBND huyện L cấp ngày 08/8/2004; cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 18/5/2022. Chi tiết hợp đồng thế chấp số LN2206155999199 số công chứng 4386, quyền số 02/2022.TP/CC-SCC-HĐGD ký ngày 17/06/2022 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Văn Ngọc giữa anh Leo Văn S, vợ là Dương Thị S.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì phải chịu lãi xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tiền trên số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Nếu anh Leo Văn S, chị Dương Thị S vi phạm bất kỳ chu kỳ trả nợ như đã thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ khoản tiền nợ còn lại.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Hòa giải viên Thăng Xuân L;
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh